

Số: 17/2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 31 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 12/2026/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2026, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Anh Vì Mai H, sinh năm 1987. Địa chỉ: Xóm L, xã M, tỉnh Phú Thọ.

+ *Bị đơn*: Chị Đào Thị L, sinh năm 1986. Địa chỉ: Xóm L, xã M, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vì Mai H và chị Đào Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Vì Mai H và chị Đào Thị L thuận tình ly hôn nhau.

2.2. *Về con chung*: Anh Vì Mai H và chị Đào Thị L có 02 con chung là Vì Mai A, sinh ngày 10/10/2006 và Vì Khải N, sinh ngày 12/01/2015. Khi ly hôn, con lớn là Vì Mai A đã đủ 18 tuổi, có khả năng tự lao động nên anh Vì Mai H và chị Đào Thị L đều không có ý kiến gì về việc nuôi dưỡng con chung là Vì Mai A. Con thứ hai là Vì Khải N chưa thành niên, khi ly hôn anh Vì Mai H nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục Vì Khải N cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng tự lao động hoặc đến khi có quyết định khác của Toà án

có hiệu lực pháp luật. Anh Vì Mai H chưa có yêu cầu chị Đào Thị L cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Đào Thị L có quyền thăm nom con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Chị Đào Thị L nhận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001491, ngày 03 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ; chị Đào Thị L còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- Viện KSND khu vực 16 – Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Phòng THADS khu vực 16 – Phú Thọ;
- UBND xã M – Phú Thọ;
- (Nơi đăng ký kết hôn ngày 04/9/2006 tại xã Vi – Mai Châu – Hoà Bình cũ)*
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Cao Sơn